

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 22/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phương.

2/ Ông Lê Văn Tỉnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/HSST ngày 13/8/2020 đối với các bị cáo.

1/ Họ và tên: **Nguyễn C S**, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam

Sinh năm: 1975 tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực “x”, phường NB, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang ; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn C K, sinh năm 1950 (sống); và bà: Nguyễn Thị N T, sinh năm: 1951 (chết); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần.

Vào ngày 05/02/2020 bị UBND phường L H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), về hành vi Trộm cắp tài sản, đến nay chưa thực hiện nộp phạt. Bị khởi tố ngày 25/5/2020, đến ngày 28/5/2020 bị bắt tạm giam để điều tra cho đến nay.

2/ Họ và tên: **Đặng H K**, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam

Sinh năm: 1978 tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực “x”, phường H T, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Đặng V H, sinh năm: 1956 (sống);

và bà: Nguyễn Thị K N, sinh năm: 1953 (sống); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Vào ngày 05/02/2020 bị UBND phường L H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), về hành vi Trộm cắp tài sản, đến nay chưa thực hiện nộp phạt. Bị khởi tố ngày 25/5/2020, đến ngày 28/5/2020 bị bắt tạm giam để điều tra cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại toà.

Bị hại:

1/ Phạm T C , sinh năm 1972; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực 5, phường H T, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

2/ Nguyễn V L, sinh năm 1968; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực 2, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn C T, sinh năm 1978; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực 2, phường N B, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

1/ Đinh M D; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp 2, xã T H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Huỳnh V T.; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp N H A, xã N Na, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 05/02/2020, nhận được tin báo của chị Phạm T C, sinh năm 1972, ĐKTT: khu vực 5, phường H T, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Công an phường H T tiến hành bắt quả tang bị cáo Nguyễn C S và Đặng H K đang thực hiện hành vi trộm cắp chuối của chị C tại khu vực 5, phường H T, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, đồng thời thu giữ vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn C S và Đặng H K khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 05/02/2020 bị can Nguyễn C S điều khiển xe mô biển số 95T1- 1867 chở Đặng H K đi trên tuyến đường 3/2 (Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau) theo hướng từ thị trấn Búng tàu ra thành phố Ngã Bảy, khi đến đoạn đường đối diện nhà nghỉ PT thuộc khu vực 5, phường H T, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, bị cáo S thấy bên phía lề phải theo hướng đi có một vườn chuối đã có buồng của chị Phạm T C không có người trông giữ. Thời điểm này do cần tiền tiêu sài, mua ma túy sử dụng nên bị cáo S và K nảy sinh ý định trộm chuối, bị cáo S dừng xe lại kêu bị cáo K đi vào vườn chuối cắt trộm vài buồng chuối, bị cáo K đồng ý nên cả hai bị cáo cùng nhau đi vào vườn để trộm, bị cáo K trực

tiếp dùng dao thái lan dài khoảng 30cm, mũi dao nhọn, có một bề cạnh sắc bén cắt trộm được 05 (năm) buồng chuối xiêm. Sau đó cả hai bị cáo chở ra vừa thu mua chuối của anh Đinh M D, sinh năm: 1978, thuộc khu vực 3, phường H T để bán với giá 124.800.000đ (Một trăm hai mươi bốn ngàn tám trăm đồng), nhưng cả hai bị cáo chỉ lấy số tiền 124.000.000đ (Một trăm hai mươi bốn ngàn đồng). Sau khi bán chuối xong bị cáo S và K quay lại vườn chuối của chị C để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp chuối, khi vừa cắt trộm được 02 (hai) buồng chuối xiêm thì bị lực lượng công an phường H T bắt quả tang.

Căn cứ bản Kt luận định giá tài sản số 159 ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Kt luận: 07 buồng chuối tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá trị 174.800 đồng (Một trăm bảy mươi bốn ngàn tám trăm đồng).

Ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo S còn khai nhận vào ngày 22/02/2020 bị cáo S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe mô tô biển số 95E1-390.05 của anh Nguyễn V L, sinh năm: 1968, ĐKTT: khu vực 2, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, tại tiệm tạp hóa Bạc, thuộc Khu vực 2, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm việc với bị hại, người làm chứng, thu thập hồ sơ, tài liệu đã chứng minh được bị cáo S đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 95E1-390.05 của anh Lập vào ngày 22/02/2020 phù hợp với lời khai của bị cáo S.

Tại bản Kt luận định giá tài sản số 160 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Kt luận: tài sản xe mô tô 95E1-390.05 tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá trị là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây dao thái lan dài khoảng 26,5cm, 01(một) xe mô tô biển số 95T1- 1867, tiền Việt Nam 244.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn ngàn đồng), 01 (một) xe mô tô biển số 95E1-390.05.

Ngày 22/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ngã Bảy đã trao trả cho bị hại Nguyễn V L: 01 (một) xe mô tô biển số 95E1-390.05.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm T C không yêu cầu bị cáo S và bị cáo K bồi thường thiệt hại tài sản đã bị mất trộm

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS-TPNB ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan

điểm truy tố các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn C S mức án từ 12 – 18 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng H K mức án từ 06 – 09 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao thái lan dài khoảng 30cm;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam 124.000 đồng (Một trăm hai bốn mươi bốn nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Đặng H K tiền Việt Nam 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn C T 01(một) xe mô tô biển số 95T1- 1867

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn C S và Đặng H K thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào Kt quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở Kt luận bị cáo Nguyễn C S và Đặng H K đã thực hiện

hành vi trộm cắp 07 buồng chuối trị giá 174.800 đồng (Một trăm bảy mươi bốn ngàn tám trăm đồng) của bị hại Phạm T C và 01 (một) xe mô tô biển số 95E1-390.05 trị giá là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng) của bị hại Nguyễn V L hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố đối với các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K là thực hiện với lỗi cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là pháp luật không cho phép, nhưng chỉ vì mục đích háms lợi và nhằm mục đích để thỏa mãn nhu cầu tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo bất chấp sự chế tài của pháp luật. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo S đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần vào ngày 05/02/2020 và ngày 22/02/2020, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo K trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao thái lan dài khoảng 26,5cm;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam 124.000 đồng (Một trăm hai bốn mươi bốn ngàn đồng).
- Trả lại cho bị cáo Đặng H K tiền Việt Nam 120.000 đồng (Một trăm hai mươi ngàn đồng).
- Trả lại cho ông Nguyễn C T 01 (một) xe mô tô biển số 95T1- 1867.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm T C không yêu cầu bị cáo S và bị cáo K bồi thường thiệt hại tài sản đã bị mất trộm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn C S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 28/5/2020, tiếp tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng H K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 28/5/2020, tiếp tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao thái lan dài khoảng 30cm;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam 124.000 đồng (Một trăm hai bốn mươi bốn nghìn đồng).
- Trả lại cho bị cáo Đặng H K tiền Việt Nam 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).
- Trả lại cho ông Nguyễn C T 01(một) xe mô tô biển số 95T1- 1867.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm T C không yêu cầu bị cáo S và bị cáo K bồi thường thiệt hại tài sản đã bị mất trộm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn C S, Đặng H K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND cấp xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung